

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST  
Ngày: 07-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Thanh Chuyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Hoàng Văn Thọ;

2. Bà: Lục Thị Minh;

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 05/5/2022 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

\* Đối với bị cáo:

**Vừ A S**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997 tại: L, Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Vừ A D (Đã chết); con bà: Sùng Thị D, sinh năm 1966; bị cáo có 04 (Bốn) anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ Sùng Thị Đ (Đã chết); bị cáo có 03 (Ba) con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26 tháng 01 năm 2022 đến nay tại xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

\* *Đại diện hợp pháp của các bị hại (Sùng Thị Đ và Vừ A H):* Sùng A Sinh, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm T, Xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

\* *Những người làm chứng:*

1. Vừ A M, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Xóm Pác Rà, Xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

2. Vừ A S1, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Xóm Pác Rà, Xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

3. Vừ A T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm Pác Rà, Xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

4. Phùng Thị T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt).

\* *Người bào chữa cho bị cáo Vừ A S:* Bà Hoàng Thị Diệp H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng - chi nhánh huyện L. (Có mặt).

\* *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Hoàng A T; Nơi cư trú: Khu 1, Thị trấn K, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, tại Quốc lộ 4C thuộc địa phận xóm Q, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng, xảy ra vụ tai nạn giao thông, Vừ A S trú tại A, B, L, Cao Bằng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WARE RSX màu đỏ- đen, Biển kiểm soát: 19L6-6013 chở theo sau vợ là Sùng Thị Đ và con là Vừ A H đi từ hướng Pác Rà, B, L do đã uống rượu và đi với tốc độ cao nên không làm chủ được tay lái đâm xuống mương thoát nước ta luy dương bên phải đường. Hậu quả Đ chết tại chỗ, H bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L, S bị thương nhẹ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và điều tra làm rõ, cụ thể như sau:

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Vừ A S: Có nồng độ cồn trong cơ thể là 0,476 mg/L khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường khám nghiệm vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường Quốc lộ 4C thuộc địa phận xóm Q, xã B, L. Mặt đường rộng 5,6m, lề phải rộng 01m, lề trái sát mép đường. Mương nước lát bằng bê tông sát với lề trái sâu 35cm, kích thước lòng dưới mương 45cm, kích thước mặt trên của mương rộng 01m. Cách hiện trường khoảng 15m về hướng Bắc là nhà ông Nông Thanh Q. Lấy mốc là cột tiêu ký hiệu H7-213 nằm ở bên trái lề đường. Lấy lề trái làm lề chuẩn để tiến hành khám nghiệm. Khám nghiệm theo hướng từ trung tâm xã B, L đi D, Hà Giang.

Vị trí số 01: Tử thi là nữ giới được xác định là Sùng Thị Đ, SN: 1995 nằm trong lòng mương, đầu hướng Đông Nam (hướng đi trung tâm xã B), chân hướng Tây Bắc (hướng đường D), tử thi dài 1,55m.

Vị trí số 02: Xe máy Honda wave RSX, màu sơn đỏ - đen, BKS: 19L6 - 6013 đổ ngang trên đường, đầu xe hướng vào lề trái, đuôi xe hướng sang lề phải.

+ Trục trước xe cách mốc 2,65m, cách lề trái 0,25m, cách lề phải 5,35m, cách gót chân phải tử thi 1,1m.

+ Trục sau xe cách mốc 3,2m, cách lề trái 1,4m, cách lề phải 4,2m, cách gót chân phải tử thi 2,3m.

Vị trí số 03: Vết cày xước đứt đoạn trên mặt đường màu trắng hướng từ lề trái sang lề phải dài 11,3m, đầu vị trí số 03 cách mốc 2,75m, cách lề trái 0,9m, cách lề phải 4,7m, cách trục trước xe máy tại vị trí số 02 là 0,85m. Đuôi vị trí số 03 cách mốc 9,5m, cách lề trái 01m, cách lề phải 4,6m. Tâm vị trí số 03 cách lề trái 0,9m, cách lề phải 4,7m.

Vị trí số 04: Vết cày lên mặt đường màu đen nằm trên lề trái dài 1,4m, phần rộng nhất 10cm, sâu 03m. Đầu vết cày số 04 cách đuôi vết cày số 03 là 4,1m, cách mốc là 13,4m, đuôi vết cày số 04 cách đuôi vết cày số 03 là 8,5m, cách mốc 14,85m.

Vị trí số 05: Vết trượt xước trên đường dài 19m hướng từ lề trái sang lề phải, đầu vết trượt nằm ngay lề trái đường cách mốc 16,4m, cách đuôi vết cày vị trí số 04 là 1,5m. Đuôi vết trượt cách lề trái 1,7m, cách mốc 35,4m, cách đuôi vết cày số 04 là 20,5m.

#### *Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

Mặt gương chiếu hậu bên phải không có, tay gương chiếu hậu bên phải có vết xước màu trắng, kích thước 0,1cm x 05cm; đuôi tay nắm bên phải có vết xước, lõm, nhám nhở màu trắng, kích thước 1,5cm x 2,5cm; đuôi tay phanh bên phải có vết xước nhám nhở màu trắng, kích thước 0,5cm x 0,5cm; chân nhả trước phải không có đệm cao su, cong vênh chiều hướng từ sau ra trước; chân nhả sau phải gãy rời; đuôi cánh yếm xe trái có vết nứt vỡ (đã cũ); không có dây công tơ mét; chân nhả trước bên trái con chiều hướng từ trên xuống dưới; ốp chân ống xả có vết xước nhám nhở, kích thước 30cm x 06cm; đai bảo hiểm sau yên bên phải có vết xước nhám nhở, kích thước 10cm x 02cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tử thi là nữ giới, được gia đình xác nhận là Sùng Thị Đ, sinh năm 1995, trú tại: A, B, L, Cao Bằng.

Khám bên ngoài: Hai tai có máu chảy ra, vùng chẩm đầu có đám sưng nề, kích thước 04cm x 04cm, lún sưng, vỡ sọ. Vùng chân có vết bầm tím màu nâu, kích thước 03cm x 01cm. Cổ, gáy, ngực, lưng không phát hiện dấu vết gì. Tại mu bàn tay trái có vết rách da màu tím, kích thước 02cm x 01cm. Khuỷu tay trái có vết xước màu đen, kích thước 02cm x 02cm. Khuỷu tay phải có hai vết xước da, kích thước 0,5cm x 0,5cm. Kiểm tra hệ thống xương không phát hiện gãy, vỡ.

Mổ tử thi: Không tiến hành mổ thi do gia đình có đơn từ chối mổ tử thi. Nguyên nhân chết của Sùng Thị Đ là do bị chấn thương vùng đầu, lún xương, vỡ sọ dẫn tới tử vong.

Ngày 03/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 05 để giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Vũ A H. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 002/22/TgT, ngày 11/01/2022 của

Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng đối với Vũ A H, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm).

Tại cơ quan điều tra, Vũ A S khai nhận: Buổi trưa ngày 05/12/2021. Vũ A S cùng vợ Sùng Thị Đ và con Vũ A H đến nhà anh Vũ A M, tại Pác Rà, B, L, Cao Bằng để ăn mừng nhà mới. Trong lúc ăn cơm S đã uống rượu với nhiều người. Đến 16 giờ cùng ngày, S cùng vợ con đi đến nhà ông Vũ A S1, tại Pác Rà, B chơi. Đến 17 giờ cùng ngày, S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda wave RSX màu sơn đỏ-đen, BKS 19L6-6013 chở theo vợ con đi về nhà trên đường Quốc lộ 4C theo hướng từ Niêm Tông, Hà Giang đến B, L, Cao Bằng, Đ ngồi sau cùng con H ngồi giữa. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm Q, B S điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60km/h. Lúc này, Đ nói với S đi chậm để Đ sửa dây buộc chân. S chưa kịp giảm tốc độ thì Đ đã cúi người xuống để chỉnh dây buộc chân nên xe máy bị mất lái và đâm vào ta luy bên phải đường. Hậu quả, Đ chết ngay tại chỗ còn H bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế Huyện L, Cao Bằng. S bị thương nhẹ.

Nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông là do Vũ A S điều khiển xe máy tham gia giao thông trong hơi thở đã có nồng độ cồn vượt mức quy định (0,476mg/L), điều khiển xe không làm chủ được tốc độ đâm vào ta luy bên phải đường, tự gây tai nạn dẫn đến hậu quả Sùng Thị Đ chết ngay tại chỗ và Vũ A H bị thương. Hành vi của Vũ A S đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm làm rõ và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Vũ A S thừa nhận hành vi phạm tội của mình và kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*\* Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho các bị hại:* Nội dung vụ án tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Ngoài ra, tôi có yêu cầu HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ A S.

Những người làm chứng Vũ A M, Vũ A Sinh, Vũ A T cùng thống nhất trình bày: Chúng tôi được gặp bị cáo Vũ A S tại đám cỗ mừng nhà mới. Trong lúc ăn cơm thì S cũng uống khá nhiều rượu, do không làm chủ được tốc độ nên mới dẫn đến tai nạn làm chết người.

*\* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vũ A S:* Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Bị cáo còn trẻ, trình độ văn hoá thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Bị cáo phạm tội là do vô ý. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; ngoài ra bị cáo cũng đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho gia đình bị hại. Do đó, đề nghị HĐXX cho bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ A S, đề nghị HĐXX áp dụng thêm cho bị cáo S tình tiết

giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo S chiếc xe máy và các giấy tờ khác đi kèm. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 13/CT-VKSBL ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Vũ A S mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo Vũ A S cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, đại diện bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 4C thuộc địa phận xóm Q, B, L, Cao Bằng, Vũ A S có hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vi phạm vào khoản 8, Điều 8 của Luật giao thông đường bộ và Điều 260 của Bộ luật hình sự. Hậu quả làm Sùng Thị Đ chết và Vũ A H bị thương với tỷ lệ thương tích 01%.

Khi thực hiện hành vi bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến an toàn công cộng và gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi nêu trên của Vũ A S đã cấu T tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Nhân thân*: Bị cáo Vũ A S có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Người phạm tội T khẩn khai báo (điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự), Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả (điểm b khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự), đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo ( khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự),

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có

Từ nhỏ Vũ A S sống với gia đình tại xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng được gia đình nuôi ăn học đến lớp 07/12 sau đó nghỉ học ở nhà chăn nuôi, trồng trọt cho đến nay. S có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi luật định, thực hiện hành vi vi phạm với lỗi vô ý. Khi tham gia giao thông bản thân S đã sử dụng rượu trong người có nồng độ cồn vượt mức cho phép (0,476mg/L), không làm chủ được tốc độ tự gây ra tai nạn. Hậu quả làm 01 (Một) người chết và 01 (Một) người bị thương 01%.

[5] Về hình phạt:

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây hậu quả nghiêm trọng xâm phạm tính mạng của bị hại nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đề nghị là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, không có nguồn thu nhập nào khác từ trồng trọt, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Vũ A S:

+ 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wewe RSX, màu sơn đỏ- đen. BKS: 19L6-6013, số máy: JC35035099, số khung: 4321AY031339, xe đã qua sử dụng, xe có các vết xước tại đuôi tay nắm bên phải, ốp chắn ống xả, đai bảo hiểm sau yên bên phải do tai nạn giao thông, chân nhả trước bên phải không có đệm cao su, cong vênh từ sau ra trước; chân nhả trước trái không có đệm cao su, cong vênh từ trên xuống dưới.

+ 01 (Một) giấy đăng ký mô tô- xe máy số 029902, tên chủ xe Lê Duy Vịnh, địa chỉ Hòa Bình 2, Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ. Biển Kiểm soát 19L6-6013, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ-đen.

+ 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy số AA20/0261410, tên chủ xe Lê Duy Vịnh, địa chỉ Hòa Bình 2, Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Vừ A S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 15.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[6]. Về án phí: Gia đình bị cáo Vừ A S thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vừ A S phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vừ A S 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07-6-2022).

Giao bị cáo Vừ A S cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*(Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án hình sự; Nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của Bản án theo quy định của Bộ Luật hình sự).*

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Vừ A S:

+ 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wewe RSX, màu sơn đỏ- đen. BKS: 19L6-6013, số máy: JC35035099, số khung: 4321AY031339, xe đã qua sử dụng, xe có các vết xước tại đuôi tay nắm bên phải, ốp chắn ống xả, đai bảo hiểm sau yên bên phải do tai nạn giao thông, chân nhả trước bên phải không có đệm cao su, cong vênh từ sau ra trước; chân nhả trước trái không có đệm cao su, cong vênh từ trên xuống dưới.

+ 01 (Một) giấy đăng ký mô tô- xe máy số 029902, tên chủ xe Lê Duy Vĩnh, địa chỉ Hòa Bình 2, Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ. Biển Kiểm soát 19L6-6013, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ-đen.

+ 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy số AA20/0261410, tên chủ xe Lê Duy Vĩnh, địa chỉ Hòa Bình 2, Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ.

*(Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 28/4/2022)*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vừ A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Trại giam; bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS huyện; Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu hồ sơ THAPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Thanh Chuyên**